

ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN KỶ NIỆM 115 NĂM NGÀY SINH TỔNG BÍ THƯ LÊ DUẨN



I. TÓM TẮT TIỂU SỬ ĐỒNG CHÍ LÊ DUẨN

Đồng chí Lê Duẩn sinh ngày 07-4-1907 ở làng Bích La, xã Triệu Đông, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị. Xuất thân từ một gia đình lao động, có truyền thống yêu nước, đồng chí sớm giác ngộ cách mạng, hưởng ứng lời kêu gọi của đồng chí Nguyễn Ái Quốc đi theo con đường cách mạng vô sản. Đồng chí Lê Duẩn tham gia phong trào yêu nước từ năm 1926, tham gia và hoạt động trong Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên từ năm 1928 và đến năm 1930 trở thành một trong những đảng viên lớp đầu tiên của Đảng Cộng sản Đông Dương.

Năm 1931, đồng chí là Ủy viên Ban Tuyên huấn Xứ ủy Bắc Kỳ và cũng năm đó, đồng chí bị thực dân Pháp bắt tại Hải Phòng, chúng kết án 20 năm tù cầm cố và giam đồng chí ở các nhà lao Hỏa Lò, Sơn La và Côn Đảo. Tại các nhà tù, đồng chí cùng nhiều đảng viên cộng sản lãnh đạo các cuộc đấu tranh chống chế độ hà khắc của nhà tù và tổ chức học tập, truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin, giác ngộ lý tưởng cách mạng cho anh em trong lao tù.

Tháng 10 năm 1936, trước phong trào đấu tranh mạnh mẽ của nhân dân ta và thắng lợi của Mặt trận Bình dân Pháp, thực dân Pháp buộc phải trả tự do cho đồng chí Lê Duẩn và nhiều chiến sĩ cách mạng khác. Vừa ra khỏi nhà tù, đồng chí tham gia ngay vào các hoạt động cách mạng sôi nổi ở các tỉnh miền Trung. Năm 1937, đồng chí Lê Duẩn được cử giữ chức Bí thư Xứ ủy Trung Kỳ. Tại đây đồng chí đã cùng với tập thể Xứ ủy lãnh đạo phong trào Mặt trận Dân chủ ở miền Trung với nhiều chủ trương và phương pháp sáng tạo.

Năm 1939, đồng chí Lê Duẩn được cử vào Ban Thường vụ Trung ương Đảng và cuối năm đó đã cùng đồng chí Nguyễn Văn Cừ, Tổng Bí thư của Đảng, chủ trì Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương (viết tắt là BCHTW), quyết định thành lập Mặt trận Phản đế Đông Dương thay Mặt trận Dân chủ, chuyển hướng cuộc đấu tranh cách mạng sang một thời kỳ mới.

Năm 1940, đồng chí lại bị địch bắt tại Sài Gòn, kết án 10 năm tù và đày đi Côn Đảo lần thứ hai. Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, đồng chí được Đảng và Chính phủ đón về đất liền.

Từ năm 1946, đồng chí được ra Hà Nội làm việc bên cạnh Chủ tịch Hồ Chí Minh, góp phần cùng Trung ương Đảng chuẩn bị cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp. Cuối năm đó, đồng chí được Bác Hồ và Trung ương Đảng cử vào lãnh đạo cuộc kháng chiến ở Nam Bộ. Tại Đại hội lần thứ II của Đảng năm 1951, đồng chí được bầu vào BCHTW và Bộ Chính trị. Từ năm 1946 đến năm 1954, với cương vị là Bí thư Xứ ủy, rồi Bí thư Trung ương Cục miền Nam, đồng chí đã lãnh đạo Đảng bộ miền Nam tổ chức cuộc kháng chiến ở Nam Bộ.

Từ năm 1954 đến năm 1957, sau khi Hiệp định Giơ-ne-vơ được ký kết, đồng chí Lê Duẩn ở lại miền Nam để lãnh đạo phong trào cách mạng. Trong những năm tháng vô cùng khó khăn này, đồng chí đã kiên trì bám trụ ở những vùng nông thôn hẻo lánh miền Tây, miền Trung Nam Bộ đến trung tâm thành phố lớn Sài Gòn, Đà Lạt... để củng cố các cơ sở cách mạng, chuẩn bị cuộc chiến đấu chống Mỹ cứu nước.

Năm 1957, Trung ương cử đồng chí lãnh đạo công việc chung của Đảng bên cạnh Chủ tịch Hồ Chí Minh. Tháng 9-1960, tại Đại hội toàn quốc lần thứ III của Đảng, đồng chí được bầu vào BCHTW và Bộ Chính trị, đảm nhận trọng trách Bí thư thứ nhất BCHTW Đảng.

Suốt 15 năm trên cương vị này, trong hoàn cảnh đất nước trải qua nhiều khó khăn, thử thách cực kỳ nghiêm trọng và tình hình quốc tế diễn biến phức tạp, đồng chí Lê Duẩn đã cùng Bộ Chính trị và BCHTW Đảng kiên trì đường lối độc lập, tự chủ, tranh thủ sự viện trợ, giúp đỡ và đoàn kết quốc tế, sáng suốt lãnh đạo nhân dân và các lực lượng vũ trang cách mạng cả nước đánh thắng giặc Mỹ xâm lược và tay sai, giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc, đưa cả nước tiến lên chủ nghĩa xã hội.

Tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV (năm 1976) và lần thứ V (1982) của Đảng, đồng chí Lê Duẩn được bầu lại vào BCHTW, Bộ Chính trị, giữ chức Tổng Bí thư BCHTW Đảng; từ năm 1978 đồng chí là Bí thư Quân ủy Trung ương.

Hơn 10 năm từ khi đất nước thống nhất, trên cương vị là Tổng Bí thư, đồng chí đã cùng với BCHTW, Bộ Chính trị lãnh đạo nhân dân thực hiện thắng lợi nhiệm vụ mà Đại hội IV và Đại hội V của Đảng đề ra, giành được những thành tựu quan trọng trong công cuộc khôi phục, cải tạo, phát triển kinh tế, văn hóa theo đường lối xây dựng chủ nghĩa xã hội và tiến hành thắng lợi các cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc.

Đồng chí Lê Duẩn là đại biểu Quốc hội từ khoá II đến khoá VII.

Do những công hiến to lớn của đồng chí Lê Duẩn, Đảng và Nhà nước ta đã tặng đồng chí Huân chương Sao Vàng. Các nước Liên Xô, Lào, Campuchia, Ba Lan, Bungari, Cu Ba, Cộng hòa Dân chủ Đức, Hunggari, Mông Cổ, Tiệp Khắc đã tặng đồng chí nhiều huân chương cao quý. Ủy ban giải thưởng quốc tế Lênin tặng đồng chí giải thưởng “Vì sự nghiệp củng cố hoà bình giữa các dân tộc”.

II. NHỮNG CÔNG HIẾN TO LỚN CỦA ĐỒNG CHÍ LÊ DUẨN CHO SỰ NGHIỆP CÁCH MẠNG CỦA ĐẢNG VÀ NHÂN DÂN TA

1. Đồng chí Lê Duẩn, người học trò xuất sắc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhà lãnh đạo kiệt xuất của cách mạng Việt Nam

Từ một thanh niên giàu lòng yêu nước, say mê với lý tưởng cách mạng, đồng chí Lê Duẩn sớm trở thành một chiến sĩ thuộc lớp cận vệ đầu tiên của Đảng. Vừa hoạt động cách mạng, vừa học tập, đồng chí say mê đọc Đường cách mệnh của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc, báo Thanh niên, các tác phẩm của Mác, Ăng-ghe-n, Lê-nin... từng bước bồi đắp cho mình những tri thức mới, nâng cao tinh thần yêu nước và ý chí cách mạng. Do được hoạt động, gần gũi với Chủ tịch Hồ Chí Minh, đồng chí luôn nhận được sự dìu dắt và chỉ đạo trực tiếp của Người. Đó là điều kiện thuận lợi để đồng chí tiếp thu và phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh trong các lĩnh vực công tác do tổ chức phân công. Quan điểm và phương pháp cách mạng của đồng chí Lê Duẩn chính là sự thể hiện trung thành và phát triển sáng tạo tư tưởng, phương pháp cách mạng Hồ Chí Minh. Trên cương vị là Tổng Bí thư của Đảng, đồng chí đã thực hiện xuất sắc những điều mà toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta đã hứa trong Lễ truy điệu của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Trong quá trình hoạt động cách mạng kiên cường, phong phú của mình, đồng chí là một tấm gương tiêu biểu về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh.

Là một người giản dị, khiêm tốn, giàu lòng nhân ái, hết lòng vì Đảng, vì dân. Cuộc đời hoạt động gần 60 năm của đồng chí Lê Duẩn gắn liền với quá trình cách mạng nước ta từ những năm 20 đến những năm 80 của thế kỷ XX. Đồng chí đã tham gia hoạt động ở cả ba miền: Bắc, Trung, Nam, từng trải qua mọi thử thách, gian nan, luôn luôn gần gũi cán bộ, chiến sĩ và nhân dân lao động. Từ cuối những năm 30 cho đến khi qua đời, đồng chí đã trải qua nhiều cương vị lãnh đạo quan trọng của Đảng, đặc biệt từ năm 1960 đến năm 1986, trên cương vị là Bí thư thứ nhất, rồi Tổng Bí thư BCHTW Đảng, đồng chí đã có những đóng góp to lớn vào sự lãnh đạo của Đảng, đưa sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác. Vai trò lãnh đạo của đồng chí Lê Duẩn thể hiện nổi bật ở những giai đoạn cách mạng sau:

- Năm 1939, khi được giao trọng trách Ủy viên Thường vụ Trung ương Đảng, đồng chí Lê Duẩn đã cùng với đồng chí Nguyễn Văn Cừ, Tổng Bí thư của Đảng, chủ trì Hội nghị lần thứ sáu BCHTW Đảng (tháng 11-1939). Hội nghị đã mở ra thời kỳ mới cho cách mạng Việt Nam: từ đấu tranh đòi các quyền dân sinh, dân chủ, chuyển sang đấu tranh trực tiếp đánh đổ chính quyền đế quốc, thực dân và phong kiến tay sai, chuẩn bị những điều kiện cần thiết tiến tới giành chính quyền về tay nhân dân. Nghị quyết Hội nghị đã khẳng định những tư tưởng chiến lược của cách mạng Việt Nam mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã xác định từ Hội nghị thành lập Đảng năm 1930. Đây là bước mở đầu của một cao trào cách mạng mới, tiến tới thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945.

- Trong thời kỳ chống thực dân Pháp xâm lược, trên cương vị Phó bí thư, rồi Bí thư Xứ ủy Nam Bộ và từ sau Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng (1951) là Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Cục miền Nam, đồng chí đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ mà Trung ương Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh giao phó, đó là: trực tiếp lãnh đạo cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp ở Nam Bộ. Đồng chí Lê Duẩn đã vận dụng sáng tạo đường lối, phương châm kháng chiến do Trung ương Đảng đề ra, cùng với Xứ ủy Nam Bộ, Trung ương Cục miền Nam giải quyết một loạt vấn đề quan trọng: tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, thống nhất các lực lượng vũ trang, chia ruộng đất cho nông dân nghèo, củng cố liên minh công nông, phát huy sức mạnh to lớn của Mặt trận thống nhất, động viên mọi tầng lớp nhân dân đứng lên chống giặc cứu nước. Quân và dân Nam Bộ đã anh dũng kháng chiến, làm thất bại hoàn toàn âm mưu của địch đánh chiếm Nam Bộ, tách Nam Bộ khỏi Việt Nam, lấy đó làm bàn đạp để thôn tính nước ta. Từ thành công của cuộc kháng chiến ở Nam Bộ, Đảng ta đã rút ra được những kinh nghiệm quý báu cho cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược.

- Trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước, trên cương vị Bí thư thứ nhất BCHTW Đảng ở vào thời điểm lịch sử đầy cam go và nặng nề, cùng một lúc phải thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược: xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh giải phóng miền Nam, đương đầu với một đế quốc có tiềm lực quân sự với bộ máy chiến tranh khổng lồ, đồng chí Lê Duẩn là người chịu trách nhiệm chủ yếu trước Đảng về phong trào cách mạng ở miền Nam. Đồng chí đã cùng với tập thể Bộ Chính trị và BCHTW Đảng hoạch định, phát triển và từng bước hoàn chỉnh đường lối chiến lược, phương pháp cách mạng và phương thức tiến hành chiến tranh cách mạng. Bằng kinh nghiệm thực tiễn nhiều năm bám sát cuộc đấu tranh của đồng bào miền Nam, đồng chí đã soạn thảo văn kiện nổi tiếng Đề cương cách mạng miền Nam, góp phần hướng dẫn cán bộ, nhân dân tìm ra phương thức đấu tranh chống lại kẻ thù tàn bạo, làm dấy lên không khí phấn chấn, tràn đầy niềm tin tưởng, tạo ra phong trào đồng khởi mạnh mẽ của nhân dân miền Nam. Những tư tưởng đúng đắn và sáng tạo mà Đề cương cách mạng miền Nam nêu lên là cơ sở để ra Nghị quyết Trung ương 15 (khóa II), tiếp đó là Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ III, góp phần

vào việc hoạch định chiến lược cách mạng hai miền Nam - Bắc trong suốt thời kỳ chống Mỹ cứu nước.

Là người chịu trách nhiệm lãnh đạo tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng, đồng chí Lê Duẩn không những là một kiến trúc sư chiến lược, một nhà tổ chức tài năng, góp phần to lớn vào việc lãnh đạo xây dựng miền Bắc từ một nền kinh tế nông nghiệp lạc hậu, sản xuất nhỏ là chủ yếu, quá độ lên chủ nghĩa xã hội (viết tắt là CNXH), làm tròn nhiệm vụ hậu phương lớn và vững chắc của cả nước, đánh bại các cuộc chiến tranh phá hoại bằng không quân và hải quân của đế quốc Mỹ; mà còn là người chỉ đạo tổ chức cuộc chiến đấu của quân và dân ta ở tiền tuyến lớn miền Nam, lần lượt đánh bại các chiến lược chiến tranh của địch, từng bước bẻ gãy ý chí xâm lược của chúng.

Sau khi Chủ tịch Hồ Chí Minh từ trần, là người lãnh đạo cao nhất của Đảng, cùng với Bộ Chính trị và BCHTW Đảng, đồng chí Lê Duẩn đã lãnh đạo toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta giữ vững quyết tâm chiến đấu, biến đau thương thành hành động cách mạng, đưa cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước đến thắng lợi hoàn toàn, thực hiện xuất sắc Di chúc thiêng liêng của Chủ tịch Hồ Chí Minh: hoàn thành sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc, đưa cả nước đi lên CNXH.

- Đất nước thống nhất, cả nước đi lên CNXH, tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV (1976), lần thứ V (1982) của Đảng và nhiều Hội nghị Trung ương, đồng chí Lê Duẩn đã cùng với BCHTW từng bước xây dựng một hệ thống quan điểm về chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa (viết tắt là XHCN) ở Việt Nam và đã lãnh đạo thực hiện đạt được những thành tựu quan trọng, đó là: việc xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật ban đầu của CNXH; là sự đảm bảo vững chắc về chính trị và an ninh quốc phòng của Tổ quốc; là những thành tựu về văn hóa, đạo đức, cùng quan hệ tốt đẹp giữa người với người do chế độ XHCN đem lại. Với những thành tựu đó, đất nước ta đã đứng vững trước những thử thách khắc nghiệt trong những năm sau chiến tranh với bao biến động chính trị quốc tế to lớn để tiếp tục tiến lên con đường cách mạng mà Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh chọn lựa.

Suốt đời kiên cường đấu tranh cho lý tưởng cộng sản, cho độc lập của dân tộc, thống nhất của Tổ quốc, cho tự do, hạnh phúc của nhân dân, “lịch sử nước ta mãi mãi khảm định công lao to lớn của đồng chí Lê Duẩn”. Đồng chí là hiện thân sinh động của một chiến sĩ cộng sản kiên trung, bất khuất, một nhà lãnh đạo kiệt xuất của Đảng ta.

2. Đồng chí Lê Duẩn, nhà lý luận xuất sắc, một tư duy sáng tạo lớn của cách mạng Việt Nam

Có mặt trong đội ngũ những người cộng sản ngay từ khi Đảng mới ra đời, với gần 60 năm hoạt động cách mạng, trong đó có 26 năm trên cương vị Bí thư thứ nhất và Tổng Bí thư của Đảng, đồng chí Lê Duẩn thể hiện rõ là một nhà lãnh đạo kiệt xuất, một nhà lý luận xuất sắc, có tầm cỡ chiến lược của cách mạng Việt Nam.

Trưởng thành trong thực tiễn cách mạng, dày dặn kinh nghiệm đấu tranh, đồng chí Lê Duẩn rất coi trọng nghiên cứu lý luận, học tập lý luận, rèn luyện tư duy lý luận, trăn trở suy nghĩ nhằm tìm ra và giải quyết các vấn đề lý luận của cách mạng Việt Nam. Vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, trên cơ sở tổng kết thực tiễn, đồng chí đã góp phần quan trọng cùng với Chủ tịch Hồ Chí Minh và BCHTW hoạch định đường lối chiến lược, phương pháp cách mạng của Đảng trong cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, trong các cuộc chiến tranh giải phóng và bảo vệ Tổ quốc cũng như trong việc tìm tòi con đường đưa nước ta từ một nền sản xuất nhỏ lên sản xuất lớn XHCN. Đồng chí đã để lại cho chúng ta di sản tư tưởng lý luận phong phú trên nhiều lĩnh vực: chính trị, quân sự, kinh tế, văn hóa, ngoại giao, xây dựng Đảng..., mà nổi bật là tư duy lý luận về các vấn đề sau:

- Một là, về xây dựng Đảng: Đồng chí Lê Duẩn đã dành nhiều công sức cho xây dựng đường lối chính trị đúng đắn, kết hợp công tác tư tưởng với công tác tổ chức, nâng cao sức chiến đấu và năng lực lãnh đạo của Đảng ngang tầm yêu cầu của sự nghiệp cách mạng. Đồng chí chỉ rõ: Phải đặc biệt chú trọng tới chất lượng đảng viên, tổ chức cơ sở của Đảng, nguyên tắc tập trung dân chủ và sự đoàn kết trong Đảng, giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa Đảng - chính quyền - đoàn thể, mối quan hệ giữa Đảng - Nhà nước với nhân dân. Không ngừng nâng cao tính tiên phong gương mẫu của đảng viên, sức chiến đấu của Đảng, chăm lo củng cố khối đoàn kết dân tộc và phát huy quyền làm chủ của nhân dân lao động bằng cách đem lại lợi ích thiết thân hằng ngày cho họ, thấu hiểu tâm tư nguyện vọng của họ, thuyết phục và thúc đẩy họ bằng việc làm, bằng hành động thực tế, lời nói đi đôi với việc làm, tất cả vì hạnh phúc của nhân dân. Muốn vậy phải kiên quyết đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, xa dân, vi phạm quyền làm chủ của dân, ra sức học tập và thực hiện cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư theo gương sáng Chủ tịch Hồ Chí Minh.

- Hai là, về chiến tranh nhân dân Việt Nam: Đồng chí đã làm sáng tỏ nhiều vấn đề về đường lối chiến lược và phương pháp cách mạng, về đường lối kháng chiến và phương thức tiến hành chiến tranh trong cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân. Đồng chí Lê Duẩn đã đúc kết rằng, chiến tranh nhân dân Việt Nam bao gồm 2 lực lượng: lực lượng vũ trang và lực lượng chính trị, đấu tranh vũ trang kết hợp với đấu tranh chính trị, kết hợp tiến công quân sự với nổi dậy của quần chúng giành chính quyền, làm chủ ngay trong chiến tranh. Đường lối chính trị của Đảng trong cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân là dựa vào sức mạnh đoàn kết rộng rãi toàn dân tộc, lấy công - nông liên minh làm nền tảng,

dưới sự lãnh đạo của giai cấp công nhân. Những quan điểm đó được đồng chí đúc rút và vận dụng trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược. Đặc biệt, trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, đồng chí đã có những cống hiến quan trọng vào quá trình chỉ đạo cách mạng và chiến tranh cách mạng, nổi bật lên một số tư duy chiến lược như: tư tưởng dám đánh, dám thắng đế quốc Mỹ xâm lược; nắm vững tư tưởng chiến lược tiến công và nghệ thuật đánh thắng từng bước; sử dụng bạo lực cách mạng với hai lực lượng chính trị và vũ trang, với hai hình thức đấu tranh cơ bản chính trị và quân sự; đánh địch và thắng địch bằng sức mạnh tổng hợp. Một đặc trưng nổi bật trong tư duy chiến lược của đồng chí Lê Duẩn là tinh thần độc lập, tự chủ. Đồng chí thường nhắc nhở: ta đứng vì ta độc lập, tự chủ và có độc lập, tự chủ thì mới có sáng tạo. Trước những tác động khách quan của tình hình quốc tế, Đảng ta vẫn giữ vững đường lối, cách làm của mình đồng thời thực hiện chính sách đoàn kết quốc tế đúng đắn. Do đó cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của dân tộc ta đã giành thắng lợi, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước, đưa cả nước đi lên CNXH.

- Ba là, về cách mạng XHCN ở Việt Nam: Đồng chí Lê Duẩn đã có những đóng góp quan trọng trong việc tìm ra con đường phù hợp để đưa nước ta từ nước nông nghiệp lạc hậu tiến lên chủ nghĩa xã hội.

Trong tác phẩm “Dưới lá cờ vẻ vang của Đảng, vì độc lập tự do, vì chủ nghĩa xã hội, tiến lên giành những thắng lợi mới”, đồng chí Lê Duẩn đã tổng kết những bài học mang tính lý luận về giai đoạn cách mạng đã qua, chỉ ra phương hướng, nhiệm vụ của giai đoạn mới, vừa tiến hành cách mạng XHCN trên miền Bắc, xây dựng hậu phương vững mạnh của cả nước, vừa tiến hành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam, tiến tới thống nhất Tổ quốc, làm tròn nghĩa vụ quốc tế.

Sau khi đất nước thống nhất, cả nước cùng tiến lên CNXH, đồng chí đã góp phần làm sáng tỏ nhiều vấn đề lý luận và thực tiễn nhằm xác định và hoàn chỉnh đường lối cách mạng XHCN ở nước ta. Đường lối ấy thể hiện những tư tưởng lớn của đồng chí về gương cao ngạo cờ độc lập dân tộc và CNXH, kết hợp sức mạnh của dân tộc với sức mạnh của thời đại; về nắm vững chuyên chính vô sản và phát huy quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động; về tiến hành đồng thời 3 cuộc cách mạng, trong đó cách mạng khoa học - kỹ thuật là then chốt, coi công nghiệp hóa là nhiệm vụ trung tâm của cả thời kỳ quá độ; về nền văn hóa mới và con người mới XHCN; về cơ chế Đảng lãnh đạo, nhân dân làm chủ, Nhà nước quản lý...

Là một nhà lãnh đạo kiệt xuất, một tư duy sáng tạo lớn của cách mạng Việt Nam, nhiều vấn đề đã được đồng chí Lê Duẩn làm sáng tỏ về mặt lý luận, được thực tiễn kiểm nghiệm là đúng đắn và sáng tạo. Đồng chí để lại cho chúng ta hàng loạt những tác phẩm lý luận có giá trị, tiêu biểu như: Đề cương cách

mạng miền Nam, Thụ vào Nam, Cách mạng XHCN, Dưới lá cờ vẻ vang của Đảng...

Công lao, công hiến của đồng chí Lê Duẩn cho sự nghiệp cách mạng Việt Nam, đặc biệt những tư tưởng sáng tạo của đồng chí về lý luận và đường lối cách mạng trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước, giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc, đã nâng trình độ tư duy lý luận của Đảng ta, dân tộc ta lên một tầm cao mới, góp phần làm phong phú kho tàng lý luận của cách mạng thế giới.

3. Đồng chí Lê Duẩn, tấm gương người chiến sĩ cộng sản kiên cường, suốt đời phấn đấu vì lý tưởng cao đẹp của dân tộc; người chiến sĩ quốc tế trong sáng

Lịch sử nước ta mãi mãi khảm định công lao to lớn và công hiến xuất sắc của đồng chí Lê Duẩn. Cuộc đời hoạt động cách mạng kiên cường và phong phú của đồng chí là tấm gương đối với cán bộ, đảng viên và nhân dân ta, đó là lòng trung thành vô hạn đối với lợi ích tối cao của Tổ quốc và nhân dân, với lý tưởng cộng sản cao cả. Phẩm chất cao quý của đồng chí được thể hiện ở tinh thần cách mạng tiến công không ngừng. Bất chấp mọi thử thách của nhà tù đế quốc, của cuộc sống gian khổ kéo dài ở các chiến khu, cũng như những năm tháng hoạt động trong vùng địch tạm kiểm soát, đồng chí luôn luôn nêu cao nghị lực phi thường, sẵn sàng hy sinh tính mạng của mình vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì hạnh phúc của nhân dân. Ngay trong những năm tháng bị tù đày, xiềng xích, trong những lúc cách mạng gặp muôn vàn khó khăn, đồng chí vẫn giữ vững chí khí cách mạng, kiên quyết đấu tranh tìm mọi cách để đưa phong trào cách mạng tiến lên. Đồng chí sống trung thực và giản dị, luôn luôn gần gũi đồng bào, với tình thương yêu tha thiết và chân thành đối với mọi người, quan tâm đến ý kiến và nguyện vọng của nhân dân. Với đồng chí, bạn bè, đồng chí Lê Duẩn luôn son sắt thủy chung và được tin yêu, kính trọng. Đồng chí đặc biệt coi trọng việc tổng kết kinh nghiệm của quần chúng và xuất phát từ những kinh nghiệm quý báu đó mà đề ra chủ trương, chính sách.

Đồng chí Lê Duẩn vừa là một nhà yêu nước lớn, vừa là một người quốc tế chủ nghĩa trong sáng, suốt đời noi gương Bác Hồ, chăm lo, góp phần củng cố và tăng cường đoàn kết quốc tế giữa các lực lượng cách mạng và tiến bộ trên thế giới trong cuộc đấu tranh chung vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và chủ nghĩa xã hội. Đi theo con đường của Lê-nin vĩ đại, con đường Cách mạng Tháng Mười, đồng chí luôn luôn quan tâm vun đắp và tăng cường tình hữu nghị với các nước trong phe XHCN trước đây, các nước và nhân dân yêu chuộng hòa bình trên thế giới, đặc biệt giữa Việt Nam với Lào và Cam-pu-chia. Đồng chí thường xuyên chú ý nghiên cứu kinh nghiệm cách mạng quốc tế và theo dõi những diễn biến của tình hình thế giới để lãnh đạo cách mạng Việt Nam.

III. PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG CÁCH MẠNG, ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN QUẢNG TRỊ QUYẾT TÂM XÂY DỰNG QUÊ HƯƠNG GIÀU ĐẸP

1. Những đổi thay trên quê Quảng Trị

Quảng Trị là vùng đất giàu truyền thống yêu nước và cách mạng. Trong hai cuộc kháng chiến trường kỳ, gian khổ chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, cùng với cả nước, nhân dân Quảng Trị đã lập nên bao kỳ tích anh hùng gắn liền với những địa danh, di tích đã đi vào lịch sử bởi những chiến công lẫy lừng - biểu trưng cho ý chí quật cường và tinh thần anh dũng, quả cảm của một dân tộc Việt Nam anh hùng.

Phát huy truyền thống yêu nước và cách mạng của quê hương, đất nước; với ý chí tự lực, tự cường, tinh thần đoàn kết, sáng tạo, gần 30 năm qua kể từ khi tái lập tỉnh, Đảng bộ và nhân dân Quảng Trị đã nỗ lực vượt lên khó khăn, thử thách, mạnh dạn đề xuất nhiều chủ trương, quyết sách mang tính những đột phá, mở đường cho kinh tế - xã hội của Tỉnh phát triển, góp phần cùng nhân dân cả nước làm nên những thành tựu to lớn và có ý nghĩa lịch sử trong hơn 30 năm đổi mới đất nước. Đặc biệt trong giai đoạn 2011 - 2015, Đảng bộ và nhân dân Quảng Trị đã nỗ lực phấn đấu để hoàn thành tốt các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng và an ninh. Nhiều thành tựu đạt được trong 5 năm qua đã và đang trở thành điểm tựa vững chắc cho bước chuyển mình mới để phát triển kinh tế - xã hội của Quảng Trị trong nhiệm kỳ 2016 - 2020. Những thành tựu nổi bật có thể kể đến đó là:

Kinh tế có bước phát triển. Tốc độ tổng sản phẩm trong Tỉnh bình quân giai đoạn 2011 - 2015 đạt 7,4%/năm, cao hơn mức bình quân cả nước. Tổng thu ngân sách nhà nước tăng bình quân 16,6%/năm. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng giảm dần tỷ trọng nông, lâm, ngư nghiệp và tăng dần tỷ trọng các ngành phi nông nghiệp. Tốc độ tăng trưởng giá trị ngành nông, lâm, ngư nghiệp đạt 3,7%/năm. Sản lượng lương thực có hạt bình quân đạt gần 25 vạn tấn/năm. Tỷ trọng giá trị ngành chăn nuôi trong tổng giá trị nông nghiệp tăng từ 20,4% năm 2010 lên gần 30% vào năm 2016. Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới đạt được kết quả tích cực. Đời sống vật chất, tinh thần của người dân khu vực nông thôn được nâng cao. Sản xuất công nghiệp tiếp tục phát triển. Tốc độ tăng trưởng giá trị công nghiệp - xây dựng giai đoạn 2011 - 2015 đạt 8,9%/năm; năm 2016 tăng 9,3%. Tốc độ tăng trưởng bình quân giá trị thương mại - dịch vụ đạt 8,4%/năm. Kim ngạch xuất khẩu tăng từ 63,4 triệu USD năm 2010 lên 208 triệu USD năm 2016, tăng bình quân 27%/năm. Hoạt động kinh tế đối ngoại và xúc tiến đầu tư đạt kết quả khá, góp phần tích cực trong việc huy động các nguồn vốn ngoài nhà nước cho đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng và xóa đói giảm nghèo.

Lĩnh vực văn hóa - xã hội có nhiều tiến bộ. Là tỉnh nghèo nhưng nhiều năm liên tục các chỉ tiêu về văn hóa, giáo dục, y tế của tỉnh Quảng Trị luôn nằm trong top khá của cả nước. Công tác giảm nghèo và an sinh xã hội được quan tâm triển khai thực hiện có hiệu quả. Tỉnh đã thu hút nhiều nguồn lực và thực hiện nhiều giải pháp để giảm nghèo một cách bền vững.

Quốc phòng - an ninh được bảo đảm, trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

Công tác chính trị, tư tưởng được tăng cường. Việc triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 (khóa XI) về “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay” gắn với Chỉ thị 03-CT/TW của Bộ Chính trị về “Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” đạt được kết quả quan trọng.

2. Đảng bộ và nhân dân Quảng Trị noi gương đồng chí Lê Duẩn, ra sức thi đua hoàn thành mục tiêu Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng

Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Trị lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2015 - 2020 đã xác định phương hướng và mục tiêu tổng quát; phấn đấu đến năm 2020, Quảng Trị đạt trình độ phát triển trung bình của cả nước. Để thực hiện thành công mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra, Đảng bộ và nhân dân Quảng Trị đang tích cực triển khai đồng bộ các giải pháp trên tất cả các lĩnh vực, trong đó trọng tâm là:

- Nâng cao năng lực phân tích dự báo để lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành chủ động, linh hoạt, đề ra các biện pháp, cơ chế chính sách phù hợp với diễn biến tình hình và thực tiễn của địa phương, tập trung triển khai thực hiện các chương trình, dự án trọng tâm đã được xác định trong Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI.

- Tăng cường, huy động các nguồn lực đầu tư cho phát triển. Đẩy mạnh kêu gọi đầu tư các dự án trọng điểm vào các khu kinh tế, khu công nghiệp và khu du lịch của Tỉnh theo quy hoạch. Đẩy mạnh xã hội hóa trong huy động các nguồn vốn đầu tư, áp dụng rộng rãi hình thức đối tác công tư (PPP) trong các chương trình, dự án, nhất là các dự án có quy mô lớn. Xây dựng và công bố rộng rãi các danh mục, chương trình, dự án vận động, thu hút đầu tư, khuyến khích, tạo điều kiện cho các thành phần kinh tế tham gia đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế xã hội. Cải thiện môi trường sản xuất, kinh doanh, thu hút đầu tư và ban hành chương trình phát triển doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh. Chú trọng việc đơn giản hóa các thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ

thông tin, tạo bước chuyển mạnh mẽ về ý thức phục vụ và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho nhân dân và doanh nghiệp, thúc đẩy khởi nghiệp đổi mới, sáng tạo.

- Đẩy mạnh thực hiện đổi mới tái cơ cấu nông nghiệp, gắn với xây dựng nông thôn mới. Nhân rộng các mô hình sản xuất hiệu quả, sử dụng công nghệ cao, liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị. Thực hiện tốt các cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp - nông thôn. Đẩy mạnh hoạt động xúc tiến đầu tư các dự án công nghiệp quy mô lớn, các dự án đầu tư vào Khu kinh tế Đông Nam. Phát triển mạnh dịch vụ vận tải đa phương thức, dịch vụ logistics, xây dựng Quảng Trị từng bước trở thành điểm trung chuyển hàng hóa của các nước trong khu vực.

- Tiếp tục tổ chức tốt các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao trong các dịp tổ chức các sự kiện quan trọng của Tỉnh. Tiếp tục thực hiện chủ trương của Đảng về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục, đào tạo. Triển khai đồng bộ các chính sách và giải pháp giải quyết việc làm, xóa đói, giảm nghèo. Đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, phát huy vai trò của Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội để thực hiện có hiệu quả các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn toàn tỉnh.

Nguồn: sưu tầm

BAN TỔ CHỨC – KIỂM TRA